

Đạo Islam ở các nước Trung Á

ĐỖ TRỌNG QUANG*

Đạo Islam chính thống, nhất là xu hướng cực đoan của nó, hiện nay là mối lo ngại về an ninh của nhiều quốc gia, kể cả những nước đông dân theo đạo Islam nhưng không xây dựng nhà nước Islam giáo trên cơ sở luật *Shariah*, thí dụ các nước vùng Trung Á. Vùng đất này, gồm các nước Kazakhstan, Kyrgyzstan, Uzbekistan, Turkmenistan và Tajikistan, trải rộng từ biển Caspian ở phía tây đến tỉnh Tân Cương của Trung Quốc ở phía đông, chịu ảnh hưởng nền văn minh Thổ Nhĩ Kỳ - Ba Tư.

Vì Trung Á là một bộ phận của Liên Xô nên các nước ở đây, sau khi độc lập, đã sẵn có thể chế nhà nước tương đối phát triển, hạ tầng cơ sở kinh tế hiện đại, đường ranh giới quốc gia được hoạch định rõ ràng, nhất là dân chúng nói chung đều biết chữ. Đạo Islam được người Ả-rập mang tới đây nửa đầu thế kỷ VII, dần dần thu hút các dân tộc nói tiếng Ba Tư và Thổ Nhĩ Kỳ trong vùng, trở thành tôn giáo chủ đạo vào khoảng thế kỷ IX.

Các dân tộc Trung Á chịu ảnh hưởng đạo Islam ở những mức độ khác nhau. Tôn giáo này thu hút nhanh chóng các dân tộc định cư trong vùng (tổ tiên dân Uzbek và Tajik ngày nay), những người trồng trọt chiếm tỉ lệ dân số cao nhất ở hầu hết các đô thị ốc đảo. Còn các dân tộc du mục (tổ tiên dân Turkmen, Kazakh và

Kyrgyz hiện giờ) thì vẫn duy trì những tập tục và tín ngưỡng cũ nên cải giáo sang đạo Islam chậm hơn. Dù sao, Trung Á đã trở thành một trong những trung tâm văn hoá Islam giáo lớn ở thế kỷ X, đặc biệt là những đô thị Samarkand và Bukhara trên Con đường Tơ lụa.

Đại đa số dân Trung Á theo đạo Islam dòng Sunni, còn giáo phái Shiite thì được truyền bá ở nước Iran ngày nay và tại Azerbaijan bên kia biển Caspian. Giáo phái này cũng thu hút hầu hết dân Khazara ở Afghanistan và dân Palmiri trong vùng Badashkhan của Tajikistan và Afghanistan cũng như một số dân Turkmen. Trung Á sau này còn là nơi phát sinh giáo phái Sufi, một tín ngưỡng Islam giáo bị đạo Islam chính thống bài xích.

Người Trung Á phần lớn không hoan nghênh đạo Islam chính thống. Mặc dù ít người ăn thịt lợn, nhưng hầu hết hút thuốc, uống rượu và chảnh mảng câu chuyện. Đàn bà không mấy người che mặt và choàng *hijab* hay *burqas* như ở Afghanistan, họ có quyền đi học và kiếm việc làm. Dân thành thị có trình độ văn hoá cao hơn người nông thôn và miền núi, ít chịu gò bó theo nghi thức tôn giáo.

Trong phong trào cải cách vào cuối

*. Nhà nghiên cứu, Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Hà Nội

những năm 80 thế kỉ XX ở Liên Xô do Tổng thống Gorbachov phát động, Chính phủ Liên Xô ban hành một đạo luật toàn liên bang về tôn giáo, tạo điều kiện cho đạo Islam phát triển. Hàng trăm thánh đường được xây dựng bằng nguồn tài trợ của chính phủ các nước Islam giáo, các tổ chức từ thiện và cá nhân giàu có nước ngoài, nhất là ở Thổ Nhĩ Kỳ và Ả-rập Xê-út. Số giáo sĩ tăng nhanh chóng, nhiều người đi hành hương ở Thánh địa Mecca. Các phong trào dân tộc coi đạo Islam là một yếu tố văn hoá truyền thống, chứ không sử dụng tôn giáo làm công cụ chính trị.

Hầu hết các quốc gia trong khu vực đều ổn định từ khi Liên Xô tan rã và thành lập các quốc gia độc lập năm 1991. Chỉ một số nhỏ dân chúng có thái độ chống đối chính phủ, có thiện cảm với đạo Islam chính thống hoặc cực đoan. Hầu hết các tổng thống trong vùng là quan chức cao cấp cũ của Đảng Cộng sản, trừ ông Askar Akayev ở Kyrgystan. Phần lớn dân Trung Á muốn xã hội ổn định về chính trị, họ đặt phúc lợi vật chất và an toàn cá nhân trên hết, không thích bạo lực xảy ra như ở Chechnya hoặc Afghanistan. Đa số dân chúng không tán thành luật *Shariah*, hầu hết các nước xây dựng nhà nước thế tục, chỉ trừ Tajikistan hợp pháp hoá các đảng phái Islam giáo và cho phép một đảng tham gia chính phủ. Tuy nhiên, tình trạng nghèo khổ, nạn thất nghiệp, khoảng cách về của cải và thu nhập ngày càng lớn, tội ác có tổ chức, nạn buôn lậu ma tuý, nạn tham nhũng tràn lan... là mảnh đất thuận lợi nuôi dưỡng sự bất mãn của nhân dân.

Sau khi Liên Xô tan rã, tình hình Tajikistan và Uzbekistan bị đạo Islam chính thống làm rối loạn một thời gian ngắn. Tại Uzbekistan, một lực lượng

Islam giáo chiếm giữ tỉnh Namangan ít lâu, nhưng chính phủ trung ương lập lại trật tự năm 1992 và thẳng tay đàn áp các phần tử gây rối. Còn ở Tajikistan, thì Đảng Phục hưng Islam giáo (IRP) phải chịu trách nhiệm về cuộc nội chiến, nhưng cương lĩnh chính trị của đảng thực ra ôn hoà, và đảng không chủ trương phát triển hoạt động ra ngoài biên giới. Sau thời gian bất ổn, các nhà lãnh đạo các nước cộng hoà Trung Á tập trung chú ý củng cố chủ quyền đất nước và lo giải quyết những vấn đề kinh tế cấp bách.

Tuy nhiên, giới cầm quyền trong khu vực bắt đầu lo ngại khi lực lượng Taliban ở Afghanistan kiểm soát được thủ đô Kabul và chuẩn bị đánh lên miền bắc đông dân Uzbek và Tajik. Lo ngại tăng thêm năm 1997 khi nhóm khủng bố giết hại một số quan chức vùng Namangan ở Uzbekistan, chặt đầu một cảnh sát địa phương, và thực hiện một loạt vụ nổ bom ở thủ đô Tashkent. Đồng thời, một số tổ chức mệnh danh là Phong trào Islam giáo Uzbekistan (IMU) âm mưu ám sát Tổng thống Islam Karimov. Mặc dầu âm mưu không thành, nhưng các vụ nổ bom làm hàng chục người thiệt mạng và gần 100 người bị thương. Phong trào IMU còn đặt cơ sở tại Tajikistan và Afghanistan, từ đây chúng xâm nhập Kyrgystan và Uzbekistan. Nhiều vụ bắt cóc khách nước ngoài cũng do phong trào này thực hiện. Để đối phó với tình hình, Tổng thống Islam Karimov đã yêu cầu chính phủ các nước Kyrgystan và Tajikistan quyết liệt hành động. Ông thực hiện một số biện pháp mạnh tay, như cho máy bay ném bom xuống lãnh thổ hai nước này, cho đặt mìn ở biên giới với hai nước, thậm chí còn đưa quân vào lãnh thổ Kyrgystan và Tajikistan tìm diệt các phần tử cực đoan.

Nhiều người cho rằng nguy cơ do chủ nghĩa khủng bố gây ra không đến nỗi nghiêm trọng, nhưng giới cầm quyền ở các nước Trung Á cứ thổi phồng mối đe dọa đó để tranh thủ sự ủng hộ về kinh tế, quân sự và chính trị của Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Âu và cộng đồng quốc tế nói chung, cũng như để lấy cớ đàn áp các lực lượng đối lập bên trong. Dù sao, các phần tử Islam giáo quá khích cũng có chiều hướng leo thang hoạt động từ giữa những năm 1990, và người ta thấy mức độ tiếp thu đạo Islam không giống nhau ở mỗi nước.

Tại Kazakhstan, dân chúng không có thiện cảm với đạo Islam chính thống, nhưng bất bình với chế độ của Tổng thống Nursultan Nazarbayev do những cuộc bầu cử gian lận, việc đàn áp các nhân vật đối lập và các nhà báo độc lập, nạn tham nhũng của các quan chức chính quyền, nhất là đối với nguồn ngoại tệ mà đất nước thu được từ xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt. Tuy vậy, vị thế của Tổng thống vẫn tương đối vững vàng nhờ nền kinh tế Kazakhstan tăng trưởng mạnh từ năm 1998, một phần nhờ vào xuất khẩu năng lượng và thu hút khá nhiều vốn đầu tư nước ngoài. Với tổng sản phẩm xã hội (GDP) tính theo đầu người gấp hai lần Uzbekistan, kinh tế Kazakhstan đạt thành tựu lớn nhất Trung Á, và mặc dầu mức sống của nhân dân chưa được cải thiện nhiều, nhưng nạn thất nghiệp rất thấp.

Tổng thống Nazarbayev thi hành một chính sách dân tộc khôn khéo. Lúc đất nước tuyên bố độc lập, người Nga chiếm 37% dân số Kazakhstan. Căn cứ trên thực tế đó, Tổng thống khẳng định nước ông là một quốc gia đa dân tộc, quyền văn hoá tập thể hoặc cá nhân của người Nga sẽ được bảo vệ. Hiến pháp Kazakhstan

quy định tiếng Kazakh là “ngôn ngữ quốc gia”, nhưng tiếng Nga cũng được sử dụng cùng với tiếng Kazakh trong “các thiết chế nhà nước và các cơ quan hành chính địa phương”, đồng thời Giáo hội Chính Thống giáo (Orthodox Church) của người Nga được bình đẳng trước pháp luật với đạo Islam. Tuy nhiên, đại đa số dân Kazakh coi Kazakhstan trước hết là của người Kazakh, nên Nazarbayev khẳng định ông là tín đồ đạo Islam, tuy trước đây vẫn tuyên bố mình là người vô thần.

Hiện nay, các nhóm cực đoan bắt đầu là mối lo ngại của quan chức Kazakhstan, vì chúng có thể gây căng thẳng giữa người Kazakh và người Nga cũng như giữa dân Kazakh thế tục với dân Uzbek theo Islam giáo chính thống. Chính phủ kiểm soát chặt chẽ các trường học Islam giáo và bắt giữ các phần tử quá khích, vì ngại những phần tử đó tạo ra quan hệ căng thẳng giữa miền bắc tương đối trù phú với miền nam nghèo khổ, nơi hầu hết dân Uzbek trong nước sinh sống và là nơi ít người Nga tập trung. Tuy vậy, Kazakhstan chưa phải là cái đích của chủ nghĩa khủng bố.

Tại Turkmenistan, dân chúng cũng ít ủng hộ đạo Islam chính thống. Dân Turkmen dù mục ít chịu ảnh hưởng các tập tục Islam giáo chính thống hơn tổ tiên định canh của người Uzbek và Tajik. Dưới chính quyền Xô Viết trước đây, nhà cầm quyền khuyến khích họ định cư và tập thể hoá nông nghiệp, nhưng họ vẫn duy trì phong tục truyền thống và coi trọng quan hệ với các bộ tộc. Ngày nay, dân Turkmen không có thiện cảm với các hình thức khổ hạnh của đạo Islam.

Chính phủ Turkmenistan hạn chế giáo sĩ vào Turkmenistan, kiểm soát nguồn tài trợ của các tổ chức từ thiện Islam giáo và

cá nhân, ít cho phép người Turkmen sang học ở các trường đạo Islam nước ngoài, không cho dân chúng sang các nước Islam giáo khác hoặc đi hành hương ở Thánh địa. Nhưng đến năm 1992, chính phủ lại cho dịch Kinh *Koran* sang tiếng Turkmen, cho điểm thêm vào quốc kì hình lưỡi liềm biểu tượng của đạo Islam, đưa giáo lí đạo Islam và Kinh *Koran* vào giáo trình các trường trung học; xây dựng hàng trăm thánh đường. Chính Tổng thống Saparmurat Niyazov là nhà lãnh đạo đầu tiên ở Trung Á đi hành hương ở Thánh địa.

Tuy nhiên, tệ sùng bái cá nhân ở Turkmenistan còn nặng nề. Giáo sĩ phải cầu kinh cho sức khoẻ của *Turkmenbashi* tức "Người cha của dân Turkmen", các xí nghiệp và trường học phải ca ngợi sự lãnh đạo sáng suốt của *Turkmenbashi*. Từ đây nảy sinh lực lượng đối lập có trụ sở ở nước ngoài và là mối đe dọa đối với những người cầm quyền ở nước này chứ không phải lực lượng Islam giáo chính thống ở trong nước.

Nước Trung Á mà ở đó đảng Islam giáo đóng vai trò quan trọng nhất là Tajikistan. Đảng Phục hưng Islam giáo (IRP) ở nước này, thành lập hồi tháng 10 năm 1990 ở thủ đô Dushanbe, mới đầu theo xu hướng ôn hoà và được hợp pháp hóa cuối năm 1990, sau khi Tajikistan tuyên bố độc lập. Đảng này kêu gọi thành lập nhà nước thế tục và dân chủ, tôn trọng tự do tôn giáo, nhưng sau đấy, IRP chuyển sang lập trường chính thống, chấp nhận các hình thức hành đạo cổ truyền, kể cả tập tục của giáo phái Sufi. Quốc gia Tajikistan trở thành nhà nước Islam giáo trên cơ sở luật *Shariah*.

Đầu năm 1992, ông Rakhman Nabiyeu được bầu làm Tổng thống, nhưng kết quả

bầu cử bị một số đảng phái, kể cả đảng Islam giáo, tố cáo là gian lận. Bạo lực nổ ra tại Dushanbe tháng 3 năm đó dần dần phát triển thành nội chiến. Ông Imomali Rakhmonov lên thay làm Tổng thống, kiên quyết trấn áp bạo loạn. IRP cùng các đảng liên minh phải chạy lên vùng núi phía bắc và phía đông thủ đô rồi sang cả Afghanistan, lập *Tổ chức đối lập Tajik thống nhất* (UTO). Đất nước rơi vào tình trạng vô chính phủ, sự lộn xộn ở Afghanistan năm 1992 càng làm cho nội chiến tại Tajikistan kéo dài và gay go. IRP tuyển chiến binh từ các trại tị nạn ở bắc Afghanistan có đông dân Tajik, nhận sự giúp đỡ về vũ khí và tiền bạc của các đảng *mujahedeen* tại đây. Cuối cùng, chiến tranh chấm dứt bằng thoả thuận hoà bình kí vào tháng 6 năm 1997, kêu gọi bầu lại nghị viện và tổng thống, quy định hợp nhất lực lượng vũ trang đối lập vào quân đội Tajikistan, hợp pháp hoá đảng IRP, và dành 30% số ghế trong chính phủ cho UTO.

Hiện nay, số dân Tajik theo đạo Islam đông hơn, nhưng điều đó không có nghĩa là đạo Islam chính thống được nhiều người ủng hộ. Bằng chứng là trong cuộc bầu cử nghị viện năm 2000, IRP chỉ giành được 7,5% số phiếu, thua xa đảng của ông Rakhmonov, thậm chí kém cả Đảng Cộng sản. Ưu thế của IRP bị mất cho Đảng Islam giáo Hizb-ut-Tahrir (Đảng Giải phóng Islam giáo - Hu T) cực đoan hơn.

Chính phủ trung ương hiện nay khó kiểm soát được tình hình đất nước, quân đội thường xuyên chạm súng với các lực lượng vũ trang đối lập. Các vụ nổ bom, bắt cóc, và ám sát xảy ra ở nhiều nơi. Tajikistan bị chia cắt thành nhiều vùng do những thế lực địa phương cát cứ, ma

túy được buôn bán tràn lan. Các nhóm Islam giáo chính thống gây rối loạn xã hội đến mức Tổng thống phải thân hành đến vùng Sugh tháng 7 năm 2002 để kiểm tra việc nhà cầm quyền địa phương ngăn chặn hoạt động của chúng. Một điểm cần lưu ý là, sự ổn định chính trị của Tajikistan phụ thuộc tình hình Afghanistan, nếu hoàn cảnh xã hội – chính trị của nước láng giềng này tồi tệ thì Tajikistan càng khó khôi phục trật tự.

Một mảnh đất mà ở đó đạo Islam trải nhiều thăng trầm là Uzbekistan với 25 triệu dân, tức là đông nhất khu vực. Quân đội nước này là lực lượng vũ trang mạnh nhất Trung Á. Uzbekistan có quan hệ liên minh chặt chẽ với Mỹ, nhận được của Mỹ những khoản viện trợ lớn về kinh tế và quân sự. Trong tuyên bố chung ngày 21 tháng 10 năm 2001, nhà cầm quyền Washington thậm chí còn hứa xem xét khả năng thực hiện “những biện pháp thích hợp để đối phó với tình hình trong trường hợp an ninh hoặc sự toàn vẹn lãnh thổ của nước Cộng hoà Uzbekistan bị đe dọa”.

Là một trung tâm văn hoá Islam giáo, đạo Islam phát triển mạnh cuối thời kì cầm quyền của Tổng thống Liên Xô là Gorbachov. Nhiều thánh đường được xây dựng, giáo sĩ có mặt khắp nơi. Một tổ chức Islam giáo tên là Adolat (Công lí) được thành lập năm 1991, nắm chính quyền thành phố Namangan và tuyên bố có khả năng thanh toán nạn tham nhũng và tội ác một cách hiệu quả hơn nhà cầm quyền cũ. Đầu năm 1992, Tổng thống Karimov ra lệnh bắt giam hàng trăm thành viên và những kẻ liên quan đến tổ chức này. Một số chạy sang Tajikistan chiến đấu bên cạnh IRP, một số sang Afghanistan tham gia cuộc nội chiến, còn số khác thoát sang Iran.

Một số người Uzbek từng chiến đấu bên cạnh IRP trong cuộc nội chiến ở Tajikistan thành lập Phong trào Islam giáo Uzbekistan (IMU) năm 1998. Chỉ huy quân sự của tổ chức này là Juma Namangani, thiết lập căn cứ hoạt động ở miền trung Tajikistan. Lãnh đạo chính trị là Tokhir Yuldashev, một nhân vật quan trọng của Adolat, đóng ở Peshawar tại Pakistan. Mục tiêu của IMU là lật đổ Islam Karimov và xây dựng một quốc gia Islam giáo tại Uzbekistan rồi trùm lên toàn bộ Trung Á. Trong hai năm 1999 và 2000, lực lượng IMU nhiều lần đột nhập lãnh thổ Uzbekistan, giết chết một số người.

Năm 2001, đại bộ phận IMU, khoảng 5.000 người, đóng ở Afghanistan, được Taliban che chở và huấn luyện, nhận vũ khí và tiền bạc của Al Qaeda. Lực lượng này cũng có căn cứ hoạt động ở Tajikistan. Mùa hè 2001, Juma Namangani, lúc đó ở miền bắc Afghanistan, đưa quân giúp Taliban đánh vào vùng đông-bắc nước này. Lực lượng IMU bị tiêu diệt khá nhiều trong chiến đấu, và có tin chính Namangani đã chết trận. Nhưng tháng 9 năm 2002, lại có dấu hiệu hoạt động của một tổ chức khủng bố thuộc IMU, và các phần tử đã tan rã của phong trào đó đang tập hợp lại để mở những cuộc tấn công mới ở Trung Á.

Tuy nhiên, tổ chức có cơ sở lớn nhất vùng Trung Á là Hu T (Đảng Giải phóng Islam giáo), thành lập năm 1953. Tổ chức này hoạt động ở nhiều nước theo nguyên tắc bí mật, chia thành từng tiểu tổ năm sáu người, chỉ tổ trưởng mới biết cấp trên mình là ai. Đặt đại bản doanh ở Luân Đôn, Hu T được nhiều thanh niên theo đạo Islam tại Tây Âu ủng hộ, đảng này nhằm mục tiêu lâu dài gồm ba giai đoạn xây dựng một nhà nước hợp nhất toàn bộ

thế giới Islam giáo trên cơ sở luật *Shariah*. Phương pháp hoạt động ban đầu của Hu T là phân phát truyền đơn kêu gọi tín đồ hết lòng vì đạo và tuân thủ các nguyên tắc Islam giáo, lên án thói tham nhũng cùng các tệ nạn xã hội do ảnh hưởng Phương Tây, bàn luận về những cuộc khủng hoảng xảy ra trong thế giới đạo Islam. Bản thân Hu T tuyên bố có hàng vạn thành viên ở Trung Á, nhưng con số thực tế của tổ chức này lớn hơn nhiều.

Mặc dầu bị những tổ chức của đạo Islam lớn như vậy chống đối, Tổng thống Islam Karimov ít có khả năng bị lật đổ. Lực lượng an ninh Uzbekistan quyết liệt trấn áp các phần tử Islam giáo đối lập, thậm chí buộc đàn ông cắt râu, cấm mọi người mặc y phục đạo Islam, đóng cửa một số thánh đường.

Trong năm nước Trung Á, quốc gia được các phương tiện truyền thông đại chúng gần đây nhắc đến nhiều nhất là Kyrgystan. Lúc mới tuyên bố độc lập, chính phủ nước này quyết tâm xây dựng một xã hội dân chủ và công bằng, nhưng từ giữa những năm 1990, xu hướng độc đoán và nạn tham nhũng ngày càng gia tăng. Nhiều người chống đối tổng thống Askar Akayev bị bắt giam. Nền kinh tế của đất nước, mà núi non chiếm một phần lớn diện tích nhưng tài nguyên lại ít ỏi, vẫn sa sút mặc dầu Kyrgystan được nước ngoài giúp đỡ nhiều. Tổng thu nhập quốc dân (GDP) tính theo đầu người thấp hơn cả Kazakhstan, tình trạng nghèo khổ ở các địa phương đáng e ngại.

Dù sao, nhà cầm quyền Kyrgystan vẫn bao dung đạo Islam và phe đối lập nhiều hơn các nước láng giềng. Nhiều người ở Uzbekistan và dân Uighur tỉnh Tân Cương của Trung Quốc qua Kyrgystan

trên đường hành hương, giáo sĩ đạo Islam vào đây truyền giáo ít bị nhà nước can thiệp, công dân được phép sang học ở các trường Islam giáo nước khác.

Về kinh tế, miền bắc được công nghiệp hoá nhiều hơn và có nhiều người Nga cư trú, còn miền nam chủ yếu làm nông nghiệp là nơi sinh sống của đông đảo dân Uzbek.

Tình hình ở đây phức tạp vì hai tỉnh Osh và Jalalabad có một phần diện tích ở Ferghana, một thung lũng chung của ba nước Kyrgystan, Tajikistan và Uzbekistan. Đối với toàn bộ lãnh thổ Trung Á, thì Ferghana chỉ là mảnh đất nhỏ xíu nhưng đông dân cư và trù phú nhất. Nhưng mặt khác, thung lũng này là nơi bạo lực hay xảy ra những năm gần đây. Ferghana cũng là nơi các tổ chức Islam giáo quá khích hoạt động nhiều, và là nguồn gốc căng thẳng giữa ba nước cận kề nhau. Tổng thống Karimov của Uzbekistan đã đề nghị chính phủ Tajikistan và Kyrgystan lập trạm kiểm soát ở biên giới hành chính nhằm kiểm soát cư dân thung lũng muốn qua lại mua bán hàng hoá ở các chợ địa phương.

Năm 2002, Tổng thống Akayev gặp rắc rối lớn khi ra lệnh bắt giam một nhân vật đối lập là Nghị sĩ Azimbek Beknazarov, làm nổ ra cuộc xung đột dữ dội hồi tháng 3 giữa quần chúng biểu tình chống chính phủ với cảnh sát ở tỉnh Jalalabad. Làn sóng phản kháng trào dâng khắp nước khi sáu người biểu tình bị thiệt mạng. Nhiều cuộc tuần hành khác đã liên tục nổ ra ở các tỉnh phía nam, buộc Tổng thống phải cách chức Thủ tướng và Bộ trưởng Nội vụ để xoa dịu tình thế, kéo theo sự từ chức của toàn thể chính phủ. Các cuộc biểu tình chỉ tạm thời lắng xuống lúc Beknazarov được thả. Riêng về đạo

Islam, thì Đảng Hu T tích cực hoạt động ở miền nam, xu hướng chính thống không được nhiều người ủng hộ tại phía bắc và ít có khả năng giành được chính quyền trong tương lai gần.

Tóm lại, nguồn gốc sâu xa của tình hình rối loạn tại Trung Á là hoàn cảnh xã hội – kinh tế sa sút. Sự gia tăng dân số, nạn tham nhũng tràn lan, tệ buôn bán và nghiện hút ma tuý, tình hình thất nghiệp trầm trọng, sự nghèo khổ và an ninh bất ổn... làm cho dân trong khu vực bất bình. Đạo Islam chính thống do đó tác động tới nhiều tầng lớp xã hội – nghèo nàn và trung lưu, nông thôn và thành thị, đàn ông lẫn đàn bà. Chiến binh Islam giáo là những trai tráng không có việc làm, cảm thấy tương lai mờ mịt.

Trong hoàn cảnh đó, đạo Islam chính thống đưa ra lời giải thích dễ lọt tai họ, nói rằng sở dĩ xã hội không tốt đẹp là do sự xâm nhập của các chuẩn mực văn hoá xa lạ, nạn tham nhũng và đạo đức đồi bại, nỗi khổ nhục phải sống dưới quyền kẻ vô đạo, việc đi trệch con đường của đạo Islam. Xu hướng chính thống còn nêu đích danh những ai gây nên tình hình đó, như chính phủ thế tục, tầng lớp cầm quyền tham nhũng, kẻ gieo rắc văn hoá Phương Tây, người Kitô giáo và dân Do Thái..., và khuyên nên làm gì để sửa lại sai lầm, như hãy sùng đạo, đóng góp vào công cuộc từ thiện của đạo Islam, gia nhập một đảng Islam giáo, thành lập nhà nước của đạo Islam, tuân thủ luật *Shariah*, trở lại con đường chân chính của đạo. Theo đạo Islam chính thống, thì tự do và dân chủ chỉ mang lại sự hỗn loạn, tình trạng nghèo nàn, và nhất là sự ca ngợi văn hoá vật chất làm hủy hoại các

chuẩn mực truyền thống và gây nên những tệ nạn xã hội như mãi dâm, nghiện hút, HIV, bạo lực, chủ nghĩa vật chất tầm thường, thiếu tôn kính người già cả, và sự xâm nhập những tín ngưỡng ngoại lai. Chiến binh Islam giáo tin rằng sẽ được hưởng đời sống vĩnh cửu ở Thiên Đường nếu chấp nhận hi sinh thân mình cho sự nghiệp của đạo.

Ngày nay, hoạt động của đạo Islam chính thống được hỗ trợ bằng công nghệ hiện đại như băng ghi âm hoặc ghi hình, thư điện tử, truyền hình vệ tinh. Chiến binh Islam giáo sẵn sàng khùng bố kẻ thù của đạo để chứng minh rằng kẻ thù đó không có khả năng tự vệ khi bị đạo “trừng phạt”. Sự truyền bá công nghệ hiện đại còn giúp cho việc chế tạo những quả bom có sức huỷ diệt lớn bằng các linh kiện dễ mua ở thị trường, việc dùng ô tô hay máy bay để khùng bố, việc đánh bom liều chết.

Đạo Islam ở Trung Á tiếp tục được các thế lực bên ngoài tài trợ, huấn luyện và cung cấp vũ khí, và mục tiêu khùng bố của chiến binh Islam giáo vẫn là khu vực này nhưng, như đã nói, chỉ một số nhỏ dân Trung Á có thiện cảm với xu hướng chính thống. Hệ tư tưởng chính thống bị xem là hình thức của Islam giáo “Arập”, xa lạ với các truyền thống Thổ Nhĩ Kỳ – Ba Tư của Trung Á. Hầu hết dân trong vùng không chấp nhận lối sống khổ hạnh của xu hướng chính thống, nhất là việc hạn chế uống rượu và những chính sách khắt khe đối với phụ nữ. Phần lớn giới cầm quyền ở đây chống lại đạo Islam chính thống, và vùng này đã tránh được sự đổ vỡ trật tự bên trong, chứ không như ở Afghanistan hay Chechnya./